CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN
Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP.HCM, Việt Nam
ĐT: (028) 37541889 – 37541812 Fax: (028) 3754.1808 - 37541891
Email: aptco@apt.com.vn Web: www.apt.com.vn

Số: …/BC-THS *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

Dự thảo

BÁO CÁO

VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NHIỆM KỲ III (2017-2022)
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 & KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2021, NHIỆM KỲ III (2017-2021)

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Bước vào thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2017 – 2021), trong điều kiện bối cảnh thế giới và khu vực có những yếu tố thuận lợi và khó khăn đan xen, diễn biến phức tạp hơn so với dự báo, tác động đến phát triển kinh tế trong nước như: Kinh tế thế giới phục hồi và phát triển; liên kết và tự do hóa thương mại vẫn là xu thế chủ đạo nhưng đan xen yếu tố rủi ro; khoa học và công nghệ phát triển tác động mạnh mẽ đến các mặt kinh tế, văn hoá, xã hội; cạnh tranh chính trị, kinh tế đi đôi với căng thẳng thương mại giữa một số nền kinh tế lớn; biến động chính trị và xung đột xảy ra nhiều nơi; diễn biến căng thẳng ở Biển Đông đe dọa hòa bình chung, đã tác động tiêu cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đặc biệt, từ năm 2020 - 2021, đại dịch Covid-19 chưa từng có trong lịch sử xảy ra trên toàn cầu đã ảnh hưởng rất nghiêm trọng về mọi mặt, kinh tế thế giới rơi vào tình trạng suy thoái, hậu quả dự kiến kéo dài nhiều năm.

Trong nước, kinh tế vĩ mô dần ổn định. Tuy nhiên, những khó khăn, hạn chế nội tại của nền kinh tế đã ảnh hưởng không nhỏ tới phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường. Ảnh hưởng từ bên ngoài gia tăng, cạnh tranh ngày càng gay gắt; tác động của biến đổi khí hậu ngày càng mạnh, các loại dịch bệnh xảy ra, đặc biệt là đại dịch Covid-19, ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân và khả năng phục hồi kéo dài bởi sức ảnh hưởng vẫn chưa dừng lại, đã làm thay đổi các quan điểm xây dựng năng lực tổ chức hoạt động, kinh doanh của nhiều doanh nghiệp, buộc các doanh nghiệp từng bước phải thích ứng dần với tình hình thực tế hiện nay.

Trong bối cảnh đó, điều kiện Công ty APT với những khó khăn nội tại kéo dài thì những khó khăn phát sinh mới là một áp lực vô cùng lớn để vượt qua. Buộc Hội đồng quản trị, Ban Điều hành phải kiên định, phát huy sức mạnh đoàn kết tập thể, sự chung sức, đồng lòng, nỗ lực vượt bậc, sự quyết liệt, kịp thời trong công tác lãnh đạo, điều hành. Nhất là từ năm 2020 -2021, vừa phải tập trung phòng, chống dịch bệnh, vừa duy trì, phục hồi và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao hàng năm.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD HOẠT ĐỘNG NĂM 2021, NHIỆM KỲ III (2017-2022)

1. Thuận lợi.

- Sự thấu hiểu và đồng thuận cao từ Cổ đông, HĐQT quan tâm, chỉ đạo sâu sát, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành Công ty trong suốt thời gian qua.

- Ban Điều hành lãnh đạo Người lao động Công ty xây dựng tập thể đoàn kết, gắn bó, đồng thuận trong toàn Công ty tạo nên sức mạnh tập thể trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; hoạt động các Đoàn thể tập trung vào công tác vận động, tuyên truyền Người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Điều kiện nhà xưởng, trang thiết bị, máy móc được đầu tư, duy tu, sửa chữa hàng năm, đảm bảo được điều kiện sản xuất, luôn đạt tiêu chuẩn vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định, đạt tiêu chuẩn HCCCP, BRCS, code xuất khẩu,... đáp ứng yêu cầu sản xuất.

- Công ty nhận được nhiều giải thưởng, danh hiệu hàng nội địa như hàng Việt Nam chất lượng cao, hàng Việt Nam chất lượng cao chuẩn hội nhập, Giải thưởng thương hiệu vàng TP.HCM…vv tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện công tác truyền thông.

- Trong thời điểm phòng chống dịch Covid-19 cao độ từ tháng 6/2021, Ban Điều hành đã tạo điều kiện để Người lao động Công ty sớm tiếp cận đủ 2 mũi vaccine phòng chống dịch nên đã bảo toàn được lực lượng lao động.

2. Khó khăn.

- Các tồn tại về tài chính giai đoạn trước đây vẫn chưa được giải quyết, Công ty lỗ lũy kế ngày càng tăng do phát sinh lãi vay ngân hàng, không vay vốn ngân hàng,… là những bất lợi trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Việc bão lũ liên tục xảy ra, môi trường ngày càng ô nhiễm,… làm cho nguồn nguyên liệu thủy sản bị thiếu hụt thường xuyên dẫn đến giá nguyên liệu tăng cao, tính cạnh tranh thấp nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, nhất là đối với công tác sản xuất và xuất khẩu.

- Việc đánh bắt hải sản của Việt Nam phải tuân theo qui định IUU đã ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn nguyên liệu hải sản hiện nay khan hiếm, không đủ cung ứng cho thị trường nội địa và xuất khẩu. Do đó, các khách hàng có sản lượng gia công lớn đều giảm hoặc ngưng đặt gia công tại Công ty APT do không đủ nguyên liệu.

- Trong điều kiện khó khăn của Công ty thì việc tăng lương tối thiểu vùng và đóng BHXH theo quy định mới, tăng chi phí cho người lao động, cũng là một trong những khó khăn ảnh hưởng đến hiệu quả của Công ty trong những năm qua.

- Tình hình lao động ngành thủy sản ngày càng thiếu, trong năm thường xuyên thiếu lao động trên 100 người nên những khi vào mùa vụ chính thì phải sử dụng thêm lao động khoán nên ảnh hưởng đến năng suất.

- Những diễn biến phức tạp của dịch Covid-19. Trong đó, sự bùng phát mạnh của làn sóng covid lần thứ tư từ cuối tháng 4 đến tháng 9/2021 đã kéo theo các đợt giãn cách liên tiếp, tâm lý người lao động bất an. Tổ chức hoạt động "3 tại chỗ" đã duy trì được sự ổn định, tạo tâm lý an tâm cho người lao động, đảm bảo cơ bản một phần yêu cầu xuất khẩu và cung ứng nội địa nhưng chi phí phòng chống dịch tăng quá cao. Bên cạnh đó, vấn đề logistics không đồng bộ, thống nhất giữa các địa phương gây khó khăn trong lưu thông nguyên liệu, hàng hóa trong thời gian giãn cách để phòng chống dịch, làm cho thiếu nguyên liệu, giá cả không ổn định, biến động liên tục,… đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, các mặt bằng hợp tác kinh doanh phải đóng cửa, ngưng hoạt động nên mất nguồn thu từ hoạt động hợp tác kinh doanh; sức mua trên thị trường ngày càng giảm do người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình kinh doanh nội địa trong 02 năm qua.

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm (2017-2020).

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020
A	*1*	*2*	*3*	*4*
Doanh thu thuần *(tỷ đồng)*	260,81	290,79	352,56	350,02
Kim ngạch XK *(triệu USD)*	5,23	5,59	6,20	6,89
Lợi nhuận *(tỷ đồng)*	6,01	-	4,69	4,60
Lương bình quân *(đồng/người/tháng)*	5.702.000	6.297.000	6.068.000	6.310.000

3.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

Năm 2021, trước những khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19; căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh; căn cứ vào Khoản 2, Điều 2 của Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 về ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch cho phù hợp. Ban Điều hành đã trình và được Hội đồng Quản trị Công ty chấp thuận thông qua việc điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021, cụ thể:

Chỉ tiêu	Số kế hoạch 2021 được giao	Số kế hoạch 2021 đã được điều chỉnh	So sánh KH 2021 (%)
A	*1*	*2*	*3 = 2/1*
Doanh thu thuần *(tỷ đồng)*	360	300	83,33%
Kim ngạch XK *(USD)*	Không điều chỉnh		
Lợi nhuận *(tỷ đồng)*	5	(6)	

Kết quả thực hiện năm 2021:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021 (đ/chỉnh)	Thực hiện năm 2021	So sánh	
				%ƯTH/ KH 2021	%ƯTH/ TH 2020
A	*1*	*2*	*3*	*4=3/2*	*5 = 3/1*
Doanh thu thuần *(tỷ đồng)*	350,02	300	303,05	101,02%	86,58%
Kim ngạch XK *(triệu USD)*	6,89	7	7,89	112,71%	114,51%
Lợi nhuận *(tỷ đồng)*	4,60	(6)	(5,85)		
Lương bình quân *(đồng/người/tháng)*	6.310.000	6.637.000	6.842.000	103,09%	108,43%

(chỉ tiêu lợi nhuận trên là thuần túy từ kết quả hoạt động kinh doanh, không tính phần phát sinh lỗ của những năm trước đây, lãi phải trả cho Ngân hàng Sacombank và các khoản trích lập dự phòng và hoàn nhập (nếu có)).

Trong 05 năm qua, do tình hình năm 2018 và 2021 có những khó khăn ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD. Do đó, HĐQT Công ty đã thực hiện việc điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch, trên cơ sở các chỉ tiêu được điều chỉnh, Ban Điều hành Công ty đã hoàn thành tốt hơn so với kế hoạch điều chỉnh.

3.3. Đánh giá kết quả thực hiện.

3.3.1. Công tác điều hành chung.

Mặc dù có những khó khăn thách thức nhưng Ban Điều hành Công ty đã tận dụng những ưu điểm, những thuận lợi, khắc phục mọi khó khăn để thực hiện công tác điều hành Công ty đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông giao hàng năm:

- Ban Điều hành Công ty luôn tìm mọi giải pháp để tháo gỡ, định hướng đúng đắn để chuyển đổi cơ cấu sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm phát triển thị trường và thương hiệu APT; tăng cường hợp tác với những khách hàng tiềm năng, đồng thời mở rộng thêm một số thị trường trong nước và xuất khẩu; Từng bước xây dựng và ngày càng phát triển về hình ảnh thương hiệu; thực hiện đạt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm đều tăng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị *(trừ kết quả năm 2021 do ảnh hưởng bởi tình hình dịch covid-19, loại trừ các khoản phát sinh lỗ của những năm trước đây, lãi phải trả cho Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín và các khoản trích lập dự phòng và hoàn nhập*).

- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tích lũy để đầu tư xây dựng mới một số hạng mục về trang thiết bị, máy móc, nhà Xưởng để tăng năng lực sản xuất, đảm bảo tính cạnh tranh,…

- Cơ bản thực hiện công tác quyết toán giai đoạn chuyển thể doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần sau khi có Biên bản chính thức của Kiểm toán Nhà nước KV VIII ngày 26/5/2020, với số tiền phải nộp về ngân sách Nhà nước là 29.384.626.854 đồng. Ban Điều hành đã cùng Satra tiếp tục thực hiện các giải trình, kiến nghị, đề nghị UBND Thành phố và Kiểm toán Nhà nước xem xét, sớm giải quyết nhưng vẫn chưa có kết quả.

- Chấp hành đúng qui định về công bố thông tin đối với Công ty Đại chúng. Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, … được công bố kịp thời, đăng tải đầy đủ trên website Công ty, Cổ phiếu lên sàn Upcom tạo điều kiện cổ đông nắm được thông tin cổ phiếu,…; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo luật định.

- Quan tâm đến đời sống, tinh thần, tạo môi trường làm việc tốt nhất cho Người lao động. Hàng năm thực hiện điều chỉnh tăng chỉnh lương từ 5-10% cho Người lao động toàn Công ty, đảm bảo tiền lương năm sau cao hơn năm trước; Luôn tạo mọi điều kiện để các Đoàn thể, Người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, được tham gia các hoạt động phong trào của Công ty, tạo sự đồng thuận, đoàn kết, nhất trí trong toàn Công ty; Thực hiện đầy đủ các chính sách về an sinh xã hội cho người lao động.

- Ngay từ đầu năm 2021, Ban Điều hành Công ty đã quyết liệt, chủ động xây dựng kế hoạch, bộ tiêu chí trong công tác phòng chống dịch Covid-19 theo đúng quy định và phù hợp thực tế tại Công ty, chủ động tìm nguồn để Người lao động được tiêm vaccine đúng thời điểm (*tiếp cận nguồn vaccine từ tháng 6, đến ngày 15/8 gần như 100% Người lao động Công ty đã được tiêm mũi thứ 2*)....Khi đợt dịch thứ tư bùng phát phức tạp, Công ty vẫn tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh theo phương án "3 tại chỗ", đảm bảo cung ứng hàng hóa, việc làm cho người lao động, không xảy ra bất kỳ tình huống lây nhiễm nào dẫn đến Công ty bị phong tỏa, gián đoạn sản xuất. Qua thời gian phòng chống dịch căng thẳng, Công ty đã bảo toàn được lực lượng.

3.3.2. Công tác điều hành các lĩnh vực hoạt động kinh doanh.

a. Về hoạt động kinh doanh xuất khẩu.

Công ty APT vẫn là Doanh nghiệp có kinh nghiệm và có một vị thế nhất định đối với ngành hàng thủy hải sản đông lạnh. APT có thế mạnh về mặt hàng cá nước ngọt với quy trình khép kín từ nuôi – chế biến – đảm bảo chất lượng xuất khẩu, nắm bắt kịp thời tình hình nguyên liệu, tìm kiếm nguồn hàng phù hợp, bảo đảm sản lượng cũng như chất lượng hàng hóa, giá cạnh tranh,.... Nên nhiều năm qua APT duy trì được các khách hàng truyền thống tại thị trường EU, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, HongKong,…

- Kim ngạch năm 2021 đạt 7,89 triệu USD - Đạt 112,71% kế hoạch năm 2021 và tăng 14,51% so cùng kỳ 2020.

- Thương hiệu, sản phẩm cũng như chất lượng hàng hóa của Công ty tại một số thị trường nước ngoài ngày càng được ưa chuộng. Đặc biệt, là thị trường Hàn Quốc, kim ngạch xuất khẩu đã có sự phát triển rõ rệt *(kim ngạch xuất khẩu trực tiếp năm 2016 là 3,42 triệu USD, đến năm 2021 là 7,89 triệu USD – tăng 231%)*. Đây là kết quả đáng khích lệ để Công ty có định hướng phát triển, tiếp tục tăng kim ngạch xuất khẩu cho những năm tiếp theo.

- Bên cạnh đó, ngoài duy trì và phát triển thế mạnh về thủy hải sản đông lạnh thì Công ty đã phát triển nhiều sản phẩm mới *(sản phẩm chế biến, khô các loại, mì trứng, bánh phở, bún đông lạnh…)*.

- Mặc dù ảnh hưởng tình hình dịch Covid-19, Công ty vẫn giữ vững thị trường xuất khẩu truyền thống, không đứt gãy xuất khẩu và đã phát triển thêm một khách hàng mới là JVB - Nhật và đã xuất hơn 160.000 USD.

Hoạt động xuất khẩu có những kết quả nhất định, là nỗ lực lớn của Ban Điều hành, Công ty phải vượt qua không ít khó khăn để đạt được kết quả trên do nguồn nguyên liệu cá biển ngày càng khan hiếm, một số mặt hàng cá nuôi, nông sản thì không đạt tiêu chuẩn, giá nguyên liệu tăng liên tục, các nước nhập khẩu ngày càng tăng cường kiểm tra về chất lượng sản phẩm,... khách hàng yêu cầu chất lượng ngày càng cao và rào cản kỹ thuật quá chặt chẽ nên tình hình xuất khẩu ngày càng nhiều áp lực.

b. Về hoạt động kinh doanh nội địa.

Với định hướng chiến lược cung cấp thực phẩm an toàn cho bữa ăn hàng ngày của mỗi gia đình. Công ty đã cung ứng nhiều hàng hóa chất lượng cho thị trường, thực hiện giải pháp chuyển đổi cơ cấu doanh thu phù hợp, phát triển đối với mặt hàng thủy hải sản khô, thủy hải sản tươi sống. Từ năm 2017-2020, doanh thu có sự tăng trưởng và phát triển về mặt thương hiệu trên thị trường nội địa. Hiện nay, Công ty APT là một trong những đơn vị cung ứng thực phẩm uy tín cho các tập đoàn bán sỉ, lẻ, các hệ thống siêu thị lớn trong cả nước như chuỗi cửa hàng Satra Foods, Co.op mart, Mega, BigC,... Đặc biệt, Mặt hàng thủy hải tươi sống đã có sự tăng trưởng vượt bậc, hiện APT đang cung cấp trên 100 mặt hàng thủy hải sản tươi sống vào hệ thống Satrafoods, Co.op, BigC.

Năm 2020, Công ty đã khai trương 15 quầy kinh doanh thủy hải sản tươi sống APT tại Co.op mart để phục vụ trực tiếp đến người tiêu dùng những sản phẩm an toàn, chất lượng *(song song thời điểm này thì việc bùng phát dịch Covid-19 kéo dài đã ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh trực tiếp 15 quầy này, không đạt hiệu quả theo kế hoạch đặt ra, do năm 2021 mất doanh thu gần 3 tháng vì giản cách, sau đó tình hình khách hàng đến mua hàng tại Co.op giảm, các quầy tươi sống của Co.op chỉ đạt 60% so với những năm trước đây)*.

Năm 2021, trong thời điểm Thành phố đã thực hiện giãn cách kéo dài gần 3 tháng, tình hình hoạt động kinh doanh nội địa gặp không ít khó khăn trong việc giao nhận hàng hóa. Tuy nhiên, Công ty vẫn đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh nội địa, cung ứng kịp thời theo yêu cầu, không để đứt gãy chuỗi cung ứng.

Tuy có rất nhiều nỗ lực, nhưng sự ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã tác động không nhỏ đến hoạt động kinh doanh như các trường học, bếp ăn, các chợ đầu mối đóng cửa để phòng chống dịch; doanh thu bán hàng tại các hệ thống giảm đáng kể do một số Siêu thị đóng cửa ngưng nhận hàng gần 3 tháng. Do đó, kết quả thực hiện năm 2021 của mảng nội địa không đạt kế hoạch, doanh thu năm 2021 chỉ đạt 85%/KH 2021, giảm 10%/2020, bên cạnh đó nhiều chi phí phát sinh trong công tác phòng chống dịch đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả kinh doanh.

Mặc dù có khó khăn nhưng Công ty cũng đã tham gia tốt chương trình bình ổn giá của Thành phố nhiều năm liền và được Sở Công thương kiểm tra và đánh giá cao những nỗ lực của APT; Công tác truyền thông, xây dựng thương hiệu được thực hiện hiệu quả; Công ty nhận được nhiều giải thưởng, danh hiệu như hàng Việt nam chất lượng cao, sản phẩm dịch vụ tiêu biểu nhiều năm liền, các sản phẩm được công nhận thuộc nhóm sản phẩm chủ lực của Thành phố và đặc biệt là Giải thưởng Thương hiệu vàng TP.HCM năm 2021 (01 trong 30 doanh nghiệp của Thành phố được vinh danh). Đây là điều kiện để Công ty vận dụng phát triển thị trường nội địa.

c. Về hoạt động nuôi trồng.

Duy trì hoạt động tốt công tác nuôi tại Tiền Giang theo tiêu chuẩn ***VietGap***, được cấp chứng nhận ***"Chuỗi sản phẩm sạch an toàn"*** đối với Cơ sở nuôi và sản phẩm **"Cá điêu hồng".** Đảm bảo chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, xây dựng thương hiệu APT có uy tín đối với ngành hàng thủy hải sản tươi sống trên thị trường nội địa. Mặt hàng cá điêu hồng và cá trê là 02 mặt hàng chủ lực cung ứng cho xuất khẩu vào thị trường Hàn Quốc, EU.

Hiện nay, hoạt động nuôi của Công ty có 32 bè cá (22 bè cá điêu hồng tại Ấp Thủy Tây, Xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, 10 bè cá trê tại Ấp Tân An, Xã Tân Phong, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang). Bình quân 600 tấn/năm.

Tuy nhiên, hàng năm giá thức ăn thủy sản liên tục tăng, năm 2021 tăng 8 đợt với tổng cộng 3.100 đồng/kg thực phẩm, ảnh hưởng rất nhiều đến giá thành nuôi.

d. Về hoạt động sản xuất.

Hàng năm, Công ty thực hiện đầu tư sửa chữa, nâng cấp các trang thiết bị, máy móc,…theo kế hoạch được duyệt, định hướng các hạng mục đầu tư nhằm đảm bảo duy trì điều kiện sản xuất đạt tiêu chuẩn xuất khẩu vào thị trường Châu Âu, các thị trường khác và an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng trong và ngoài nước, tạo uy tín thu hút khách hàng, xây dựng thương hiệu APT ngày càng phát triển.

Năm 2017, từ nguồn vốn tích lũy qua các năm, Công ty đã đầu tư đưa vào khai thác thêm 02 Xưởng mới là Xưởng Nước mắm APT có công suất sản xuất 1.000.000 lít/năm và Xưởng đông lạnh với hệ thống băng chuyền cấp đông tự động có công suất 500kg/h.

Tình hình hoạt động sản xuất nhiều năm qua rất khó khăn do nguồn nguyên liệu khan hiếm, giá nguyên liệu tăng cao nên sản lượng về Xưởng sản xuất rất ít, có thời điểm thiếu nguyên liệu sản xuất; Một số khách hàng gia công lớn của Công ty cũng không mua được nguyên liệu để đưa vào sản xuất; Sản lượng hàng nông sản như sầu riêng, mít, khoai môn,…ngày càng giảm do thương lái Trung Quốc tranh mua và đẩy giá nguyên liệu lên cao nên một số khách hàng nông sản đã giảm sản lượng do không cạnh tranh lại,… Công ty đã tăng cường công tác quản lý, đa dạng hóa mặt hàng nội bộ để ổn định hoạt động sản xuất nhưng sản lượng nguyên liệu về nhà máy vẫn chưa đạt, bình quân chỉ đạt khoảng 60% - 70% công suất, đảm bảo công việc làm ổn định cho Người lao động, đảm bảo chi phí tiền lương, chi phí khấu hao và các chi phí quản lý khác có liên quan.

Năm 2021, Do tình hình dịch bệnh kéo dài, cũng như 3 tháng thực hiện phương án sản xuất 3 tại chỗ, phải tuân thủ các điều kiện nghiêm ngặt về phòng chống dịch nên phát sinh nhiều chi phí liên quan, lực lượng sản xuất chỉ đạt khoảng 30% nên không bố trí được liên chuyền, năng suất thấp, chủ yếu là phục vụ kinh doanh nội bộ, không nhận được đơn hàng gia công nên cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất. Doanh thu chỉ đạt 69%/Kế hoạch và không hiệu quả.

e. Về hoạt động kinh doanh khai thác hợp tác kinh doanh, Kho.

Về cơ bản, những năm qua Công ty đã khai thác triệt để và có hiệu quả các dịch vụ về kho bãi, lưu trữ hàng đông lạnh xuất khẩu, hợp tác kinh doanh tại các mặt bằng Công ty đang quản lý. Tuy nhiên, năm 2021 cũng gặp không ít khó khăn do đại dịch Covid-19, đa số mặt bằng phải tạm dừng hoạt động nhiều tháng liền. Năm 2021 đạt 92,29%/ kế hoạch.

3.3.3. Về công tác quản lý chất lượng.

Với phương châm phát triển bền vững, luôn xem chất lượng hàng hóa là uy tín, mang tính cạnh tranh, nên chất lượng hàng hóa luôn được Công ty quan tâm duy trì. Qua các đợt kiểm tra trong năm của các cơ quan chức năng, các Xưởng sản xuất của Công ty đều đảm bảo điều kiện về an toàn vệ sinh trong chế biến thủy sản theo tiêu chuẩn ngành thủy sản và tiêu chuẩn quốc tế.

Đảm bảo điều kiện sản xuất đối với các trang thiết bị, máy móc, công cụ dụng cụ,… luôn được quan tâm đầu tư sửa chữa thường xuyên, đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu vào thị trường Châu Âu và các thị trường khác. Với cơ sở vật chất cơ bản hoàn chỉnh, điều kiện sản xuất đảm bảo theo tiêu chuẩn HACCP, HALAL, BRCS, và đạt code xuất khẩu EU *(03 code xuất khẩu thủy hải sản hàng đông lạnh, chế biến DL 364, 769, 878; 01 code xuất khẩu nước mắm NM 880; 01 code xuất khẩu thủy sản khô HK 156).*

Thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát vệ sinh, an toàn thực phẩm trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, nhằm giữ ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm của Công ty cung cấp ra thị trường nội địa và xuất khẩu.

Phát triển nhiều sản phẩm mới chất lượng phục vụ cho xuất khẩu và nội địa như chả cá thát lát, chả cá viên, tôm viên, mực viên,…

3.3.4. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư, sửa chữa duy tu, mua sắm thiết bị.

Hàng năm, Công ty đã thực hiện đúng chương trình đầu tư theo kế hoạch đã được duyệt. Ban Kiểm soát đã xem xét và đánh giá việc thực hiện đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành là đúng đắn và đem lại hiệu quả cho Công ty. Cụ thể:

Chỉ tiêu	Năm tài chính				
	2017	2018	2019	2020	2021
Kế hoạch được duyệt	7,87	7,03	7,50	7,05	7,42
Thực hiện	6,90	4,73	5,58	4,78	3,07
Tỷ lệ thực hiện/KH	87,7%	67,3%	74,4%	67,8%	41,37%

Ngoài ra, từ năm 2017-2022 Công ty thực hiện các dự án đầu tư lớn như sau:

+ Công trình Xưởng nước mắm APT hoàn thành và đưa vào sử dụng từ ngày 19/5/2017, theo kế hoạch dự án đầu tư được HĐQT duyệt là 15.060.000.000 đồng, tổng giá trị thực hiện là 10.390.000.000 đồng (69%/KH).

+ Công trình Xưởng Đông lạnh Hưng Thịnh với hệ thống băng chuyền cấp đông IQF 500kg đưa vào hoạt động từ ngày 18/10/2017, theo kế hoạch dự án đầu tư được HĐQT duyệt là 19.602.000.000đồng, tổng giá trị thực hiện là 19.540.876.000 đồng (99,6%/KH).

Công tác đầu tư, sửa chữa định kỳ, cũng như các công trình xây dựng mới khi đưa vào khai thác đảm bảo tiêu chuẩn về các điều kiện xuất khẩu, đem lại những kết quả nhất định: Đạt tiêu chuẩn HACCP, BRCS, HALAL,… Duy trì được các code xuất khẩu DL 364 (Xưởng ĐL Thắng Lợi), DL 769 (Xưởng chế biến thực phẩm THS APT), HK156 (Xưởng chế biến Bình Thới) và năm 2018 được cấp thêm 02 Code xuất khẩu DL 878 (Xưởng ĐL Hưng Thịnh), NM 880 (Xưởng Nước mắm APT). Điều kiện nuôi theo tiêu chuẩn Vietgap, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Về dự án đầu tư ra bên ngoài: Từ tháng 10/2020, HĐQT có chủ trương mở rộng sản xuất kinh doanh, hợp tác đầu tư chăn nuôi nhằm tìm kiếm giải pháp vượt qua khó khăn, tình trạng khan hiếm nguyên liệu của ngành thủy sản. Theo đó, Công ty tham gia dự án đầu tư trang trại chăn nuôi Somo Farm Tân Biên với vốn điều lệ 50 tỷ đồng (Công ty APT đã góp 20 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 40% vốn điều lệ và Công ty Cổ phần đầu tư SFC Cổ đông lớn của Công ty góp 60% vốn điều lệ):

- Ngày 08/12/2020 Somo Farm Tân Biên nhận Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3901307553 - do Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08/12/2020.

- Ngày 22/12/2020, Công ty TNHH Somo Farm Tân Biên đã gửi Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh văn bản và hồ sơ đề nghị được thực hiện dự án đầu tư xây dựng " Xây dựng trang trại nuôi heo theo mô hình trại lạnh khép kín".

- Ngày 07/7/2021 UBND tỉnh Tây Ninh ra quyết định số 1445/QĐ-UBND Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư là Công ty TNHH Chăn nuôi Somo Farm Tân Biên.

Đến thời điểm hiện nay, về cơ bản Công ty TNHH Chăn nuôi Somo Farm Tân Biên đã hoàn tất thủ tục pháp lý xin đầu tư ***"Xây dựng trang trại nuôi heo theo mô hình trại lạnh khép kín"***. Dự án đang đi đúng mục đích ban đầu, đúng chủ trương của UBND Tỉnh Tây Ninh. Hồ sơ dự án của Công ty đã được Sở Kế hoạch đầu tư Tỉnh Tây Ninh thẩm định và chấp thuận (BC thẩm định số 205/BC-SKHĐT ngày 02/7/2021). Tuy nhiên, do tình hình Đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên đến nay Công ty Somo Farm Tân Biên chưa hoàn thiện xong các thủ tục pháp lý để chuyển tên khu đất và dự án từ cá nhân sang tên Công ty và chưa triển khai các bước kế tiếp của dự án sau khi được UBND Tỉnh chấp thuận.

3.3.5. Tình hình tài chính & công nợ.

Công tác quản lý tài chính đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định; Thực hiện kiểm soát, quản lý chặt chẽ công nợ, cân đối và sử dụng mọi nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; Quản lý chặt chẽ chi tiêu, tiết kiệm chi phí sản xuất và kinh doanh; Giám sát chặt chẽ các đơn vị sử dụng vốn lưu động, hàng hóa tồn kho, hàng hóa luân chuyển, công nợ….;

Do điều kiện về tài chính, nợ ngân hàng, lỗ lũy kế kéo dài nên Công ty không tiếp cận được các nguồn vốn vay. Nguồn vốn chủ yếu để duy trì hoạt động SXKD, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động là nguồn vốn tích lũy từ hiệu quả SXKD và khấu hao hàng năm.

Theo báo cáo tài chính tính đến ngày **31/12/2021**, tình hình lỗ lũy kế của Công ty là **- 1.077 tỷ đồng**, do đó đã làm âm nguồn vốn chủ sở hữu là **987,77 tỷ đồng.**

Khoản lỗ lũy kế trên thực chất là khoản lỗ do phát sinh lãi vay phải trả Ngân hàng TMCP Sacombank *(nợ Ngân hàng TMCP Phương Nam trước đây)* và xử lý dự phòng công nợ, hàng tồn kho... của những năm từ 2009 trở về trước. Từ năm 2010 đến nay, Công ty đã từng bước khôi phục hoạt động SXKD, từng bước ổn định.

Đối với công nợ phải thu:

Tính đến ngày 31/12/2021, nợ phải thu khó đòi còn lại gần **111 tỷ đồng.** Khoản công nợ khó đòi trên phát sinh từ năm 2009 trở về trước, đã được trích lập dự phòng 100% và đã khởi kiện ra TAND, Thi hành án yêu cầu thanh toán nợ.

Với mọi giải pháp và nỗ lực, trong năm 2021 cũng như nhiều năm qua Ban Điều hành Công ty tiếp tục đeo bám để giải quyết các hồ sơ đã khởi kiện, đang thi hành án**,** các vụ việc đang thi hành án có khả năng thu nợ rất thấp do những người phải thi hành án không còn tài sản hoặc không có khả năng trả nợ, có trường hợp người nợ đã qua đời không để lại di sản thừa kế. Đối với các vụ việc người phải thi hành án có tài sản nhưng tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng để bảo đảm vay nên các tài sản này phải được ưu tiên khi thanh lý trả cho các khoản vay của ngân hàng, sau khi đã trả xong cho ngân hàng thì mới đến các chủ nợ khác. Mặt khác, thường các khoản vay ngân hàng của các bị đơn thường cao hơn giá trị hiện tại của các tài sản bảo đảm nên rất khó để thanh toán số tiền còn nợ cho Công ty.

Đối với công nợ phải trả:

Theo Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty APT và Báo cáo của Kiểm toán Nhà nước về quyết toán chuyển thể. Đến thời điểm 31/12/2021, số liệu nợ phải trả quá hạn kéo dài chưa cân đối được nguồn tiền để thanh toán **1.109.642.818.271** đồng*:*

› *Phải trả Tổng công ty TM Sài Gòn-TNHH MTV lãi vay vốn* : *24.799.354.131 đồng*
› *Phải trả nợ quá hạn NH TMCP Sài Gòn Thương Tín* : *464.646.000.000 đồng*
› *Phải trả lãi vay NH TMCP Sài Gòn Thương Tín* : *620.197.464.140 đồng*

Đối với khoản nợ Ngân hàng Sacombank - 1.084.843.464.140 đồng: Các giải pháp xử lý nợ trước đây như chuyển nợ vay thành vốn góp điều lệ, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nhằm thực hiện việc tái cấu trúc Công ty theo chỉ đạo của UBND Thành phố đã được Đại hội cổ đông Công ty thông qua nhiều năm và theo chỉ đạo của HĐQT, Ban Điều hành Công ty đã xây dựng thành các phương án để đàm phán với Ngân hàng nhưng không thể thực hiện được do cơ chế pháp lý. Hiện nay, Công ty đang đề xuất phương án hai bên cùng tìm kiếm nhà đầu tư mua lại khoản nợ vay này.

***Đối với khoản công nợ phải trả Tổng công ty TM Sài Gòn TNHH MTV*:** Theo số liệu trong giai đoạn đối chiếu, hoàn tất hồ sơ quyết toán giai đoạn Nhà nước, APT còn khoản công nợ phải trả SATRA là **24.799.354.131đồng,** đây là khoản lãi vay phát sinh do Công ty vay vốn kinh doanh trước đây.

Công ty APT cũng đã có văn bản đề nghị Satra xem xét chính sách miễn, giảm khoản lãi này vì hiện nay Công ty không còn khả năng thanh toán các khoản nợ quá hạn vì đang gặp khó khăn rất lớn về vốn lưu động để kinh doanh.

Trong năm 2020, Satra và Công ty APT đã ký biên bản xác nhận giảm cổ tức vốn nhà nước năm 2007. Theo đó, Công ty đã hạch toán xóa nợ phải trả đối với khoản cổ tức chia vốn nhà nước là 1.965.713.000 đồng.

Ngoài ra, còn khoản nợ phải nộp trả ngân sách Nhà nước sau khi quyết toán giai đoạn Doanh nghiệp Nhà nước là 29.384.626.854 đồng, bao gồm:

Theo báo cáo tài chính đến thời điểm 31/12/2021, Công ty phải nộp NSNN số tiền **11.267.612.814 đồng**. Tuy nhiên, Biên bản chính thức của Kiểm toán Nhà nước KV VIII ngày 26/5/2020, Công ty APT phải nộp về ngân sách Nhà nước số tiền là **29.384.626.854 đồng**. Bao gồm:

- Vốn cấp xây dựng Nhà máy Tân Tạo sau khi XĐGTDN: 11.178.114.000 đồng.
- Khoản phải nộp ngân sách theo Biên bản kiểm tra BCTC tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức chuyển sang Công ty Cổ phần là 3.215.602.398 đồng.
- Số tiền bị truy thu của giai đoạn DNNN là 14.990.910.456 đồng.

Trên cơ sở số liệu theo Kết luận Kiểm toán, Ban Điều hành Công ty đã cùng Satra tiếp tục thực hiện các giải trình, kiến nghị, đề nghị UBND Thành phố và Kiểm toán Nhà nước xem xét, sớm giải quyết một số nội dung vẫn chưa có kết quả *(nội dung chi tiết tại báo cáo tổng hợp tình hình quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước trong năm 2020)*. Một số nội dung kiến nghị đang chờ giải quyết:

- Kiến nghị Tổng Kiểm toán Nhà nước xem xét, không căn cứ vào Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT-2018 của Hội đồng Quản trị Công ty để giải quyết các kiến nghị tại Công văn số số 171/CV-THS ngày 24/12/2021 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn.
- Tiếp tục kiến nghị xem xét, miễn thu hồi số tiền 2.913.551.576 đồng *(là khoản lãi gộp của lô hàng xuất bán năm 2006 nhưng hạch toán doanh thu năm 2007 và số tiền 10.374.467.954 đồng là số tiền chi có tính chất phúc lợi cho người lao động hạch toán vào chi phí năm 2004, 2005, 2006)*.

Trong quá trình thực hiện, Ban Điều hành đã kịp thời báo cáo và xin ý kiến HĐQT, tiếp tục gửi văn bản trình UBND TP xem xét không thu hồi số tiền này. Trong trường hợp không được xem xét, Ban Điều hành sẽ tham mưu phương án về lộ trình nộp trả ngân sách Nhà nước trình UB tiếp tục xem xét.

Điều kiện về tình hình tài chính của Công ty APT vẫn còn quá nhiều khó khăn, nguồn vốn kinh doanh hạn hẹp nhưng vẫn phải tiếp tục duy trì hoạt động SXKD, ổn định công việc làm cho 500 lao động trong những năm qua là một nỗ lực không ngừng của HĐQT, Ban Điều hành và Người lao động Công ty. Việc phải thanh toán các khoản phải trả ngân sách Nhà nước, nợ lãi cho Satra và các khoản nợ phải trả đã quá hạn Ngân hàng Sacombank đối với Công ty APT là rất khó thực hiện, nằm ngoài khả năng Công ty. Nếu không có giải pháp tài chính phù hợp sẽ làm ảnh hưởng dẫn đến ngừng trệ mọi hoạt động của Công ty, làm cho hàng trăm người lao động sẽ mất công ăn việc làm gây bất ổn xã hội.

3.3.6. Về công tác tổ chức.

Ban Điều hành sử dụng tốt nguồn nhân lực, kịp thời điều chỉnh cơ cấu tổ chức, nhân sự cho phù hợp với từng vị trí, năng lực công tác, nâng vai trò trách nhiệm, năng lực của cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu trong mọi thời điểm; Định biên nhân sự của từng Phòng, Đơn vị đảm bảo năng suất lao động cao; Quan tâm công tác đào tạo cán bộ quản lý nhằm chuẩn bị nguồn cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lâu dài, tạo nguồn cho HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí nhân sự phù hợp khi cần thiết.

Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ luôn được sửa đổi, bổ sung kịp thời phù hợp với pháp luật hiện hành; Cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh hệ thống thang bảng lương đóng bảo hiểm theo quy định mới, đảm bảo thực hiện các chế độ chính sách theo đúng quy định của pháp luật.

Công tác PCCC và Phòng chống bão lũ luôn được quan tâm và thường xuyên triển khai thực hiện. Thông qua các Đoàn thể, thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức NLĐ về an toàn – vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động, các phương tiện phòng chống cháy nổ, xây dựng đầy đủ nội quy, quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

3.3.7. Công tác phối hợp Đoàn thể - Chăm lo đời sống.

Chính quyền và Công đoàn phối hợp triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; Tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2021. Thông qua Hội nghị NLĐ, đối thoại định kỳ, Lãnh đạo Công ty đã giải đáp thỏa đáng các ý kiến đóng góp của người lao động, không có đơn thưa, khiếu kiện của người lao động.

Song song với công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban điều hành Công ty đã tạo điều kiền để Đoàn thể phát động các phong trào thi đua, thực hiện những chính sách chăm lo đời sống, vật chất cho Người lao động thông qua nhiều hình thức khác nhau *(nhiều năm qua do lỗ lũy kế nên Công ty không trích được nguồn quỹ phúc lợi để chăm lo cho NLĐ. Tuy nhiên, với truyền thống đoàn kết – yêu thương – trách nhiệm, cũng như để người lao động an tâm gắn bó với Công ty. Ban Điều hành Công ty đã phối hợp cùng Công đoàn thực hiện vận động HĐQT, Ban Điều hành, Cán bộ quản lý và khách hàng thân thiết đóng góp chăm lo cho NLĐ vui Xuân, đón Tết hàng năm và các trường hợp đột xuất)*.

Tạo điều kiện cho Công đoàn tổ chức các sân chơi bổ ích, phù hợp cho Người Lao động. Về cơ bản, điều kiện của người lao động đã được cải thiện rất tốt qua từng năm, môi trường làm việc đảm bảo để người lao động an tâm công tác.

Ngoài ra, Công ty thực hiện tốt công tác hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái cho người nghèo, hoàn cảnh khó khăn tại các địa phương tại Củ Chi, tại các trung tâm khuyết tật,…

B. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Năm 2022, Theo dự báo, tình hình dịch bệnh Codvid -19 vẫn còn tiếp tục nhưng mức độ phức tạp sẽ giảm dần, tạo điều kiện để kinh tế phục hồi và ổn định xã hội. Tình hình thế giới có những bất ổn về chính trị tại một số khu vực sẽ ảnh hưởng lớn đến kinh tế toàn thế giới.

Cùng với những yếu tố tích cực từ thị trường cùng với những lợi thế mà Việt Nam sẽ có được thông qua các hiệp định thương mại tự do (FTA), Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) dự báo xuất khẩu thủy sản sẽ phục hồi sau đại dịch.

Tuy nhiên, ngành thủy sản vẫn đứng trước nhiều áp lực lớn như nguồn nguyên liệu thủy sản nước ngọt không ổn định về chất lượng, nguyên liệu hải sản biển tiếp tục khan hiếm nên giá sẽ tăng cao, rào cản kỹ thuật tại một số thị trường ngày càng khắc khe, giá cước vận chuyển liên tục tăng, giá chi phí đầu vào như bao bì, xăng, nguyên liệu cũng đang ở mức độ tăng và chưa có chiều hướng giảm, nhưng khó tăng giá do sức cạnh tranh hiện nay là rất lớn, nếu tăng giá sẽ không cạnh tranh lại các nước trong khu vực … sẽ ảnh hưởng rất nhiều kết quả kinh doanh.

Công ty không tránh khỏi ảnh hưởng bởi những tác động chung của thị trường, chi phí tăng sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến giá thành sản phẩm. Đây sẽ là một áp lực về cạnh tranh.

Điều kiện tài chính của Công ty hiện nay vẫn chưa giải quyết sẽ là một áp lực lớn để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, khoản nợ phải trả ngân sách Nhà Nước sau khi thực hiện xong quyết toán giai đoạn DNNN sẽ làm Công ty thiếu hụt nghiêm trọng nguồn vốn lưu động vốn đã rất hạn hẹp. Ban Điều hành sẽ phải hết sức nỗ lực để xoay trở nguồn vốn kinh doanh đạt các chỉ tiêu trong năm năm 2022.

Thu nhập Người lao động vẫn còn thấp, đời sống còn nhiều khó khăn, do đó nguồn lao động trực tiếp và gián tiếp hiện nay rất khó tuyển dụng bổ sung.

Điều kiện quản lý doanh nghiệp còn nhiều hạn chế, việc đầu tư máy móc thiết bị và hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp cần được quan tâm liên tục trong điều kiện Công ty còn rất nhiều khó khăn.

II. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN.

STT	Chỉ tiêu	THỰC HIỆN NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2021	XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2022
1	Doanh thu thuần *(tỷ đồng)*	350,02	303,05	340,00
2	Kim ngạch XK *(triệu USD)*	6,89	7,89	8,00
3	Lợi nhuận *(tỷ đồng)*	4,60	(5,85)	5,00
4	Lương bình quân *(đồng/người/tháng)*	6.310.000	6.842.000	6.985.000

(chỉ tiêu lợi nhuận trên là thuần túy từ kết quả hoạt động kinh doanh, không tính phần phát sinh lỗ của những năm trước đây, lãi phải trả cho Ngân hàng Sacombank và các khoản trích lập dự phòng và hoàn nhập (nếu có)).

III. GIẢI PHÁP.

1. Những giải pháp trọng tâm các mảng hoạt động.

1.1. Hoạt động Kinh doanh Xuất khẩu.

- Trong năm 2022, tiếp tục đẩy mạnh các thị trường truyền thống như Hàn Quốc, EU, Nhật, trong đó đặc biệt chú trọng 2 thị trường Châu Á chính là Hàn Quốc và Nhật. Đối tượng khách hàng chủ lực Công ty nhắm đến vẫn là người Việt nhập cư, xuất khẩu lao động tại 2 thị trường này và một số thị trường có nhiều người Việt sinh sống khác.

- Ngoài ra, tiếp tục cải thiện chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế để tăng tính cạnh tranh, phục vụ người dân bản địa tại các thị trường tiềm năng như EU, Hongkong, Trung Quốc và khu vực Châu Mỹ.

- Xây dựng **KPI** cho từng thành viên kinh doanh theo từng thị trường, khách hàng.

- Điều chỉnh tăng giá bán, đi đôi với việc nghiên cứu và chào các mặt hàng mới có giá trị cao phù hợp với thị hiếu.

1.2. Hoạt động Kinh doanh Nội địa.

- Nhanh chóng xây dựng nhóm **sản phẩm chủ lực**, lựa chọn ra **sản phẩm cốt lõi** để có chiến lược phát triển, đẩy nhanh trong thời gian sớm nhất.

- Tiếp tục chăm sóc, củng cố mối quan hệ với với phụ trách các ngành hàng tại từng siêu thị về đơn hàng hệ thống kênh phân phối MT: BigC, Mega, Co.op, Satra,…

- Xem xét lại hiệu quả kinh doanh của một số mặt hàng, kênh bán hàng có doanh thu bán ra thấp, tỷ lê lãi gộp không đảm bảo chi phí, để có giải pháp khắc phục kịp thời.

- Tiếp tục nghiên cứu phát triển thêm sản phẩm mới, mặt hàng chế biến, mở rộng đối tượng khách hàng.

- Xây dựng **KPI** cho nhân viên kinh doanh, thị trường.

1.3. Hoạt động Nuôi Trồng.

- Nhằm để đảm bảo công tác nuôi phục vụ xuất khẩu, Công ty dự kiến đầu tư bổ sung hàng năm để thay thế.

- Thực hiện tốt theo qui trình nuôi đã được phê duyệt, đảm bảo định mức FCR.

- Cân đối, tính toán lựa chọn nguồn thức ăn phù hợp, tiết giảm giá thành nuôi.

1.4. Hoạt động Sản xuất; Khai thác Kho bãi; Khai thác mặt bằng tại Tân Tạo.

- Đàm phán tăng sản lượng khách hàng cũ và tìm kiếm một số khách hàng mới tăng sản lượng và doanh thu đảm bảo, kiểm soát tốt các chi phí thì lợi nhuận đạt kế hoạch được giao.

- Có các giải pháp thực hiện mỗi quý cần phải tìm 03 khách hàng gia công mới.

- Bố trí, sắp xếp dây chuyền sản xuất phù hợp để đạt hiệu quả cao nhất.

- Theo dõi chặt công nợ gia công theo đúng hợp đồng, không phát sinh nợ xấu.

- Chất xếp kho đạt hiệu quả cao. Tìm kiếm thêm 01 đến 02 khách thuê nguyên kho để bù đắp khi nguyên liệu, thành phẩm nhập kho giảm.

- Khai thác tối đa các mặt bằng tại nhà máy Tân Tạo.

1.5. Hoạt động hợp tác Kinh doanh.

- Duy trì và cải thiện biện pháp thực hiện, tìm thêm khách hàng hợp tác để khai thác tối ưu các tài sản của Công ty.

2. Công tác chất lượng.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý chặt chẽ quy trình sản xuất, bảo đảm cơ sở vật chất luôn đạt yêu cầu về VS ATTP, duy trì code xuất khẩu và công tác quản lý chất lượng là một trong những tiêu chí hàng đầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Xây dựng sản phẩm chủ lực, sản phẩm cốt lõi. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đưa vào kinh doanh các mặt hàng mới đáp ứng yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước. Hàng năm, đưa ra thị trường tối thiểu **05 mặt hàng mới**.

3. Công tác quản lý tài chính.

- Tiếp tục phối hợp cùng Satra thực hiện xong hồ sơ quyết toán giai đoạn Nhà nước và các tồn tại cũ, xin được lộ trình nộp trả ngân sách Nhà nước trong thời gian từ 5-10 năm sau khi có quyết toán chính thức, tạo điều kiện để Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn, lành mạnh hóa tài chính và sớm có điều kiện tái cấu trúc hoạt động.

- Thực hiện kiểm soát, quản lý chặt chẽ công nợ, cân đối và sử dụng mọi nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Quản lý chặt chẽ chi tiêu, tiết kiệm chi phí sản xuất và kinh doanh.

- Giám sát chặt chẽ các đơn vị sử dụng vốn lưu động, hàng hóa tồn kho, hàng hóa luân chuyển, công nợ…. có hiệu quả tốt nhất có thể trong điều kiện Công ty có thể thiết hụt vốn do phải hoàn trả ngân sách các khoản phải nộp khi quyết toán giai đoạn DNNN.

4. Công tác tổ chức.

- Thực hiện công tác đào tạo, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, trình độ quản lý và kiến thức cho cán bộ đủ năng lực quản lý đơn vị trong giai đoạn mới.

- Thực hiện công tác tuyển dụng lao động và đào tạo nguồn nhân lực lành nghề. Tham mưu chế độ ưu đãi để thu hút công nhân có tay nghề cho các Xưởng sản xuất.

- Tính toán nguồn lao động ở mức độ vừa phải, có tay nghề làm nòng cốt tinh nhuệ kết hợp thuê lao động thời vụ bên ngoài khi vào mùa vụ, con nước nhằm giảm bớt áp lực về tuyển dụng.

5. Công tác phối hợp Đoàn thể - Chăm lo đời sống:

- Ban điều hành phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn thể và tập thể người lao động đoàn kết vượt qua khó khăn thực hiện hoàn thành những chỉ tiêu của kế hoạch 2022 về doanh thu, lợi nhuận và thu nhập bình quân của người lao động.

- Chính quyền và Công đoàn phối hợp triển khai xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; Tổ chức Hội nghị người lao động năm 2022.

- Phát động các phong trào thi đua, thực hiện những chính sách chăm lo đời sống, vật chất cho Người lao động, tạo môi trường làm việc đảm bảo để người lao động an tâm công tác.

IV. KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ.

Kế thừa những ưu điểm và rút kinh nghiệm các mặt còn hạn chế trong những năm qua, cùng với những thay đổi phù hợp về mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành trong năm 2022, với nỗ lực hết mình của tập thể người lao động Công ty đã cố gắng hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao, từng bước nâng cao vị thế cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước, tạo niềm tin đối với khách hàng cũng như người lao động trong Công ty. Tuy nhiên, trong quá trình điều hành vẫn không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót nên rất cần các Cổ đông, Hội đồng Quản trị Công ty tiếp tục định hướng, chỉ đạo quyết liệt và tạo điều kiện tốt nhất như những năm qua để Ban Điều hành Công ty tiếp tục thực hiện tốt nhất nhiệm vụ được giao trong năm 2022.

Theo dự báo nền kinh tế năm 2022 sẽ có nhiều thuận lợi hơn so với năm 2021 khi dịch covid-19 không còn phức tạp, nhưng bên cạnh đó sẽ có không ít khó khăn, thách thức mới. Ban Điều hành Công ty quyết tâm thực hiện các giải pháp đồng bộ để có thể hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Người Lao động.

So với các năm trước đây, thì qua năm 2022, Công ty sẽ khó khăn hơn về nguồn vốn để đảm bảo công tác vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Do đó, Công ty rất cần thêm nguồn tài chính để thực hiện kinh doanh. Hàng năm vấn đề đầu tư nhà xưởng, cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị,… Ban Điều hành đã tính toán và cân đối để giải quyết trong trường hợp cấp thiết. Tuy nhiên, có những khoản đầu tư phải liên tục, không thể thiếu và cần phải quan tâm nhiều hơn như đầu tư bè nuôi trồng, nhà xưởng liên quan đến duy trì điều kiện tổ chức hoạt động sản xuất (Code, HACCP, BRCS, Halal….).

Trên là kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh Nhiệm kỳ III (2017-2022), kết quả thực hiện 2021 và triển khai xây dựng kế hoạch các mảng hoạt động, các giải pháp thực hiện và trừ các chi phí văn phòng, xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

Trân trọng./.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- Cổ đông, HĐQT (để báo cáo);
- Ban TGĐ, BKS (để báo cáo);
- Lưu.

Nguyễn Thành Vinh